TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ CÁT** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/2022/QĐST-HNGĐ	*Phù Cát, ngày 12 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng P, SN: 1986

Trú tại: thôn P, xã C, huyện P, Bình Định.

- Bị đơn: Anh Võ Công N, SN: 1985

Trú tại: tổ 6, khu A, thị trấn N, huyện P, Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyệnly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng P với anh Võ Công N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng P với anh Võ Công N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Hồng P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Thị Hồng N, sinh ngày 19/6/2010 và cháu Võ Thị Hồng Nh, sinh ngày 07/11/2017. Anh Võ Công N sẽ cấp dưỡng nuôi cháu N, cháu N mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 5/2022 cho đến khi cháu N, cháu Nh đủ 18.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Chị P, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí DSST:

+ Án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Hồng P tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 00.... ngày ..... của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện P hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng P 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

+ Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Công N tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cát;
- UBND phường N, Tx. A;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Minh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).